TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 64/2025/HS - ST Ngày 02 - 4 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Kiên, Bà Lường Thị Khuyển.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2025/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sồng Chá T** - Sinh năm 1979 tại huyện S; Nơi cư trú: Bản C, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Sồng Sống D1 (đã chết) và con bà Giàng Thị M1 (đã chết); Bị cáo có vợ là Vàng Thị M1 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 21/12/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Quàng Văn K, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Bản P, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 15/12/2024 tổ công tác Công an xã D đến nhà của Sồng Chá T ở để test thử ma túy. Tại đây tổ công tác phát hiện Sồng Chá T và Quàng Văn K đang ngồi ở khu vực trong nhà bếp, T và K thừa nhận vừa cùng

nhau sử dụng Heroine. Đồng thời tổ công tác thu giữ tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của T 01 lọ nhựa màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng, thu giữ được trong túi áo khoác treo trên đầu gường ngủ 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 04 viên nén màu hồng (T khai nhận là Heroine và Hồng phiến). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng; ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô có biển kiểm soát 26B2- 023.37 của Quàng Văn K.

Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quàng Văn K không đủ cấu thành tội phạm nên ngày 15/12/2024 CSĐT không tạm giữ hình sự và ra Quyết định trả tự do cho K.

Ngày 16/12/2024 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: 04 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,41 gam trích 02 viên có khối lượng 0,20 gam làm mẫu giám định ký hiệu T1, vật chứng còn lại 02 viên lưu kho ký hiệu L; Số bột liên kết màu trắng có khối lượng là 0,04 gam đã trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2.

Tại bản kết luận giám định số 14/KL-KTHS ngày 17/12/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam.

Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma tuý, Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,04 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; 0,41 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra Sồng Chá T khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2024 T đem theo số tiền 180.000 đồng đi bộ từ nhà đến bản A, xã D, huyện S để tìm mua ma túy để sử dụng. Đến bản A thì T gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đang đứng ở ven đường, T hỏi mua được 05 viên hồng phiến và 01 gói Heroine từ người đàn ông này với giá 180.000 đồng. Mua được ma túy T đi về nhà và lấy một ít Heroine và một viên Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp. Số còn lại T cho vào một lọ nhựa màu trắng cất vào túi quần phía trước đang mặc, còn túi nilon màu xanh chứa 04 viên Hồng phiến T cất giấu vào túi áo khoác treo ở đầu giường. Đến khoảng 08 giờ 45 phút ngày 15/12/2024, khi T đang sử dụng Heroine ở trong bếp thì có Quàng Văn K

điều khiển xe mô tô đến chơi thấy T đang sử dụng ma túy K xin T sử dụng cùng thì T đồng ý rồi đưa mảnh giấy bạc có Heroine đang đốt dở cho K sử dụng bằng hình thức hít. K vừa sử dụng xong thì tổ công tác đến làm nhiệm vụ kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSSM ngày 21 tháng 02 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Sồng Chá T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sồng Chá T từ 01 năm 10 tháng - 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 02 năm 04 tháng - 02 năm 10 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là từ 04 năm 02 tháng đến 04 năm 10 tháng tù giam.

Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 lọ nhựa, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga, 01 áo khoác; chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại xe mô tô cho Quàng Văn K.

Bị cáo được miễn phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Ngày 15/12/2024 ông đến nhà T chơi thì thấy T đang sử dụng ma túy trong bếp nên xin T cho sử dụng cùng và được T đưa cho mảnh giấy bạc bên trên đang có Heroine cháy dở. Ông không biết việc T có cất giấu ma túy trong người và trong nhà, khi bị bắt quả tang thì ông bị Cơ quan Công an thu giữ 01 xe mô tô có biển kiểm soát 26B2- 023.37, ngày 10/02/2025 ông đã được CQCSĐT trả lại xe mô tô, ông nhất trí và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 15/12/2024 đối với Sồng Chá T và Quàng Văn K cùng vật chứng bị thu giữ 04 viên nén màu hồng và 01 gói chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 14/KL-KTHS ngày 17/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,04 gam loại Heroine (Heroin)...và 0,41 gam Methamphetamine"*.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/12/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,04 gam ma túy loại Heroine và 0,41 gam Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 0,45 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ và ngay trước đó bị cáo đã có hành vi cung cấp ma túy, bật lửa, giấy bạc cho Quàng Văn K sử dụng ma túy ngay tại nhà của mình. Hành vi bị cáo tàng trữ tổng 0,45 gam ma túy để sử dụng đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù" và hành vi cung cấp ma túy, công cụ, địa điểm cho Quàng Văn K cùng sử dụng đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "02 năm đến 07 năm tù".

Như vậy, nội dung Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, cho bị cáo có thời gian cách ly khỏi xã hội đảm bảo cai nghiện được ma túy, cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy thu giữ còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật Nhà Nước cấm tàng trữ lưu hành cùng 01 lọ nhựa, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga, 01 áo khoác là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo các quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

Đối với hành vi Quàng Văn K sử dụng ma túy cùng bị cáo: toàn bộ ma túy và công cụ sử dụng ma túy là do bị cáo cung cấp cho K, K không biết bị cáo đang tàng trữ ma túy, cũng không bàn bạc, đóng góp tiền để T đi mua ma túy nên hành vi của K không đồng phạm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quàng Văn K đã vi phạm tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144 ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 10/02/2025 Công an huyện

Sông Mã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Quàng Văn K là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với 01 chiếc mô tô là tài sản hợp pháp của Quàng Văn K, không liên quan đến việc phạm tội đã được CQCSĐT trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện K tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Sồng Chá T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sồng Chá T 01 năm 10 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 năm 04 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 04 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 0,21 gam Methamphetamine được đựng trong túi nilon màu xanh và 01 lọ nhựa màu trắng; tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0005356 cùng 01 mảnh giấy bạc đã cháy xém, 01 bật lửa ga, 01 chiếc áo khoác màu trắng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ – VKS ngày 17/02/2025 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/02/2025 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

Chấp nhận việc CQCSĐT công an huyện Sông Mã đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Quàng Văn K: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda có biển kiểm soát 26B2 – 023.37.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/4/2025).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an tỉnh (Phòng PV06);
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung